

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3-VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 08/12/2025

*“V/v Tranh chấp Ly hôn,
nuôi con chung và cấp dưỡng”*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3-VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ T.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tuấn K;

Ông Nguyễn Bá T.

- Thư ký phiên tòa: Ông Kim Ngọc P – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3-Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3-Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Thuộc trường hợp không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 08 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3-Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 85/2025/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 10 năm 2025 về việc: “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 26 tháng 11 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thủy T, sinh năm 1993 - Xin vắng mặt;

Địa chỉ: Số 187, đường L N S, Tổ 12, khóm Đ B, phường Đ T, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Phạm Ngọc H, sinh năm 1971; Địa chỉ: Ấp P T, xã T Q, thành phố Cần Thơ – Vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thái T, sinh năm 1990 - Xin vắng mặt;

Địa chỉ: Số 187, đường L N S, Tổ 12, khóm Đ B, phường Đ T, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 19 tháng 8 năm 2025 và đơn xin vắng mặt đề ngày 18/11/2025, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thủy T trình bày: Vào năm 2017, chị Nguyễn Thị Thủy T và anh Nguyễn Thái T tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn số 56 ngày 06/10/20179 tại Ủy ban nhân dân phường Đông Thuận, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long. Trong quá trình chung sống giữa chị

Nguyễn Thị Thuỷ T và anh Nguyễn Thái T có 01 người con chung tên Nguyễn Bảo D, sinh ngày 31/3/2018. Vợ chồng không tạo lập được tài sản chung và không có nợ chung.

Chị Nguyễn Thị Thuỷ T cho rằng mâu thuẫn vợ chồng do bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên cự cãi nhau làm cho cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Nay chị Nguyễn Thị Thuỷ T nhận thấy cuộc sống hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thuỷ T và anh Nguyễn Thái T không thể hàn gắn được nên yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 3-Vĩnh Long giải quyết các vấn đề sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thuỷ T yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Thái T, sinh năm 1990; Địa chỉ: Số 187, đường L N S, Tổ 12, khóm Đ B, phường Đ T, tỉnh Vĩnh Long.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thuỷ T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Bảo D, sinh ngày 31/3/2018 và yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do chị Nguyễn Thị Thuỷ T đi làm xa nên không đến Tòa án theo giấy triệu tập của Tòa được nên chị Nguyễn Thị Thuỷ T xin vắng mặt tại phiên họp tiếp cận, công khai tài liệu chứng cứ, hòa giải và phiên tòa xét xử sơ thẩm. Đồng thời chị Nguyễn Thị Thuỷ T cam kết không có bất cứ khiếu nại gì về sau.

** Tại đơn xin vắng mặt đề ngày 18/11/2025, anh Nguyễn Thái T trình bày:*

+ Về hôn nhân: Anh Nguyễn Thái T đồng ý yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thuỷ T.

+ Về con chung: Anh Nguyễn Thái T và chị Nguyễn Thị Thuỷ T có 01 người con chung tên Nguyễn Bảo D, sinh ngày 31/3/2018. Anh T đồng ý giao chị Nguyễn Thị Thuỷ T trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Bảo D, sinh ngày 31/3/2018, anh T đồng ý cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đồng thời anh Nguyễn Thái T cam kết sẽ không có bất cứ khiếu nại gì về sau.

** Tại phiên tòa sơ thẩm:*

- Nguyên đơn trình bày: Xin vắng mặt.

- Bị đơn trình bày: Xin vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn có đăng ký thường trú tại khóm Đ B, phường Đ T, tỉnh Vĩnh Long nên yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 3-Vĩnh Long theo quy định tại các Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Nguyên đơn và bị đơn có đơn xin Tòa án giải quyết vắng mặt nên phiên Tòa hôn nhân sơ thẩm được tiến hành vào ngày 08/12/2025 theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại khoản 1, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Ông Phạm Ngọc H được chị Nguyễn Thị Thuỷ T uỷ quyền nộp đơn khởi kiện và nhận văn bản tố tụng thay nguyên đơn nên sự vắng mặt của ông H tại phiên Tòa hôn nhân sơ thẩm được tiến hành vào ngày 08/12/2025 không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án hôn nhân gia đình.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Hôn nhân của chị Nguyễn Thị Thuỷ T và anh Nguyễn Thái T được xác lập trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Đã là vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện công việc trong gia đình được quy định tại khoản 1, Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình. Trong cuộc sống hôn nhân của chị Nguyễn Thị Thuỷ T và anh Nguyễn Thái T đã xảy ra sự việc vợ chồng thiếu sự quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau dẫn đến thường xuyên xảy ra cự cãi làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Do vậy, Hội đồng xét xử ghi nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thuỷ T và anh Nguyễn Thái T là phù hợp quy định Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị Thuỷ T và anh Nguyễn Thái T có 01 người con chung tên Nguyễn Bảo D, sinh ngày 31/3/2018. Anh T đồng ý cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi theo yêu cầu của chị Triều.

Xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thuỷ T, ý kiến của anh Nguyễn Thái T và nguyện vọng của bé D mong muốn được sống cùng chị T, để đảm bảo cho sự phát triển về thể chất và tinh thần của bé D, Hội đồng xét xử chấp nhận giao con chung tên Nguyễn Bảo D, sinh ngày 31/3/2018 cho chị Nguyễn Thị Thuỷ T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Thái T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung:* Chị Nguyễn Thị Thuỷ T và anh Nguyễn Thái T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] *Về án phí:* Áp dụng khoản 4, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, chị Nguyễn Thị Thuỷ T là nguyên đơn trong vụ án hôn nhân gia đình nên phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định pháp luật. Anh Nguyễn Thái T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 35, 39 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 9, 19, 55, 81, 82, 83, 84 và 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 và điểm a khoản 6 của Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thuỷ T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thuỷ T và anh Nguyễn Thái T.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Bảo D, sinh ngày 31/3/2018 cho chị Nguyễn Thị Thuỷ T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Thái T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

4. Về án phí:

- Chị Nguyễn Thị Thuỷ T phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Chị Nguyễn Thị Thuỷ T được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006886 ngày 22/10/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Vậy chị Nguyễn Thị Thuỷ T đã nộp xong án phí.

- Buộc anh Nguyễn Thái T phải nộp án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh VL: 01
- VKSND KV3-VL: 01
- Chi cục THADS KV3-VL: 01
- Ủy ban nhân phường Đông Thành: 01
- Đương sự: 02
- Lưu: 04

Nguyễn Thị Lệ T